**PHÂN BIỆT DỊCH VỤ KIỂM TOÁN, DỊCH VỤ SOÁT XÉT, DỊCH VỤ TỔNG HỢP THÔNG TIN TÀI CHÍNH VÀ DỊCH VỤ THỎA THUẬN TRƯỚC ĐỐI VỚI THÔNG TIN TÀI CHÍNH**

Trong môi trường kinh doanh hiện nay, các kiểm toán viên chuyên nghiệp được xem là nhà tư vấn đáng tin cậy và là người cộng sự trong kinh doanh của doanh nghiệp, sẽ cung cấp các dịch vụ chuyên biệt, các hướng dẫn khách quan và các tư vấn chuyên sâu để giúp doanh nghiệp tăng trưởng cũng như giúp doanh nghiệp tuân thủ pháp luật và các quy định.

Tùy vào mục đích và nhu cầu về kết quả thực hiện mà doanh nghiệp có thể lựa chọn một trong các loại hình dịch vụ kiểm toán, dịch vụ soát xét, dịch vụ tổng hợp thông tin tài chính và dịch vụ thỏa thuận trước đối với thông tin tài chính.

Các yếu tố mà kiểm toán viên, kế toán viên chuyên nghiệp sẽ giúp doanh nghiệp cân nhắc trong việc quyết định dịch vụ nào là thích hợp bao gồm:

* Nhu cầu cụ thể của doanh nghiệp;
* Luật và các quy định được áp dụng;
* Quy mô, cơ cấu và tính phức tạp của doanh nghiệp;
* Các yêu cầu tài chính; và
* Kế hoạch kinh doanh trong tương lai.

Việc tham vấn với người sử dụng báo cáo tài chính về nhu cầu của họ cũng có thể hữu ích cho việc lựa chọn loại dịch vụ nào.Mức phí để thực hiện từng loại dịch vụ rất khác nhau do ảnh hưởng của các yếu tố nêu trên. Mức phí ước tính sẽ được thảo luận với kiểm toán viên, kế toán viên chuyên nghiệp và sẽ được xác định trong hợp đồng chính thức.

**I. ĐIỂM GIỐNG NHAU**

- Chủ thể thực hiện: Các kiểm toán viên có trình độ nghiệp vụ

- Kết quả của các dịch vụ đều góp phần nâng cao độ tin cậy của thông tin.

- Các dịch vụ đều đưa ra kết quả về tình hình tài chính của doanh nghiệp thông qua xác minh.

- Tư vấn cho khách thể kiểm toán về tình hình tài chính của doanh nghiệp

- Có thu phí dịch vụ

**II. ĐIỂM KHÁC NHAU**

**1. DỊCH VỤ THỰC HIỆN CÁC THỦ TỤC THỎA THUẬN TRƯỚC ĐỐI VỚI THÔNG TIN TÀI CHÍNH (VSA 400)**

**Thực hiện các thủ tục thỏa thuận trước là gì ?**

**Theo chuẩn mực 4400 ban hành kèm thông tư 68/2015/TT-BTC**

Mục tiêu của hợp đồng thực hiện các thủ tục thoả thuận trước đối với thông tin tài chính là để *người hành nghề* thực hiện các thủ tục, về bản chất là thủ tục kiểm toán mà *người hành nghề*, đơn vị thuê dịch vụ *(hoặc đơn vị được kiểm tra nếu đơn vị thuê dịch vụ không phải là đơn vị được kiểm tra)* và bất kỳ bên thứ ba có trách nhiệm liên quan nào đã thỏa thuận và báo cáo về các phát hiện thực tế.

*Người hành nghề* chỉ cung cấp “**Báo cáo về các phát hiện thực tế**” từ việc thực hiện các thủ tục thoả thuận trước mà **không đưa ra bất kỳ sự đảm bảo nào.** Do đó, người sử dụng báo cáo về các phát hiện thực tế phải tự đánh giá các thủ tục và các phát hiện do *người hành nghề* báo cáo và tự đưa ra kết luận dựa trên báo cáo về các phát hiện thực tế của *người hành nghề*.

Báo cáo này **không được** cung cấp cho công chúng mà chỉ cung cấp giới hạn cho các bên đã tham gia thỏa thuận các thủ tục.Các thủ tục cụ thể được thảo luận và thống nhất với doanh nghiệp và có thể tập trung vào một số khu vực mà doanh nghiệp tin rằng sẽ cung cấp giá trị lớn nhất.

**Dịch vụ thực hiện các thủ tục thỏa thuận trước thích hợp khi nào?**

- Ban Giám đốc doanh nghiệp muốn tập trung vào một số khu vực của thông tin tài chính để đáp ứng nhu cầu của người sử dụng bên ngoài, như xác định số dư hàng tồn kho, xác nhận số dư các khoản phải trả, xác định số dư tiền mặt, hoặc rà soát việc sử dụng hợp lý nguồn tài trợ.

- Ban Giám đốc doanh nghiệp muốn tìm kiểm đầy đủ thông tin cho một thuyết minh nào đó phải trình bày theo yêu cầu của các chuẩn mực.

**Lợi ích của dịch vụ thực hiện các thủ tục thỏa thuận trước là gì?**

- Dịch vụ này được cung cấp một cách linh hoạt do dịch vụ được thiết kế cho các hoàn cảnh khác nhau và nhằm vào các khoản mục cụ thể trong dữ liệu tài chính;

- Người sử dụng có thể yêu cầu thực hiện các công việc cụ thể cũng như xác định hình thức báo cáo;

- Các phát hiện thực tế có thể được báo cáo liên quan tới việc hoạt động hiệu quả của quy trình và các kiểm soát báo cáo tài chính;

- Báo cáo về các thủ tục thỏa thuận trước hàng năm có thể được xem là một phụ lục đính kèm báo cáo tài chính để bổ sung sự tin cậy và tính đầy đủ cho Ban Giám đốc và nhân viên;

- Dịch vụ này có thể đáp ứng các nhu cầu cụ thể của nhà tài trợ hoặc nhà cung cấp.

**2. DỊCH VỤ TỔNG HỢP THÔNG TIN TÀI CHÍNH (VSA 4410)**

**Tổng hợp thông tin tài chính là gì?**

**Theo chuẩn mực 4410 ban hành kèm thông tư 68/2015/TT-BTC**

Ban Giám đốc đơn vị sử dụng dịch vụ có thể yêu cầu người hành nghề ***hỗ trợ việc lập và trình bày thông tin tài chính của đơn vị***. Giá trị của việc thực hiện hợp đồng dịch vụ tổng hợp theo Chuẩn mực này mang lại cho người sử dụng thông tin tài chính là kết quả của việc áp dụng các kỹ năng chuyên môn về kế toán và lập báo cáo tài chính của người hành nghề, tuân thủ các chuẩn mực nghề nghiệp, bao gồm cả chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp có liên quan và thông tin cụ thể về bản chất và phạm vi tham gia của người hành nghề đối với thông tin tài chính được tổng hợp (xem hướng dẫn tại đoạn A12 - A15 Chuẩn mực này).

Dịch vụ tổng hợp **không phải là dịch vụ đảm bảo** nên không yêu cầu người hành nghề kiểm tra tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin do Ban Giám đốc đơn vị cung cấp để thực hiện tổng hợp thông tin và không yêu cầuthu thập bằng chứng làm cơ sở để đưa ra ý kiến kiểm toán hoặc đưa ra kết luận soát xét về thông tin tài chính sau tổng hợp.

Dịch vụ tổng hợp thông tin tài chính không phải là dịch vụ đảm bảo nhưng người sử dụng bên ngoài (như bên cho vay, công ty bảo hiểm hoặc khách hàng) sẽ thường **đánh giá cao** việc tham gia của kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp trong việc tổng hợp thông tin tài chính.

**Dịch vụ tổng hợp thông tin tài chính thích hợp khi nào?**

***Theo chuẩn mực 4410***

Thông tin tài chính là đối tượng của dịch vụ tổng hợp có thể được yêu cầu tổng hợp cho nhiều mục đích khác nhau, bao gồm:

* 1. Tuân thủ các yêu cầu về lập và trình bày báo cáo tài chính định kỳ, bắt buộc theo pháp luật và các quy định có liên quan; hoặc
  2. Cho các mục đích không liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính bắt buộc theo pháp luật và các quy định có liên quan, ví dụ:

1. Cho Ban Giám đốc hoặc Ban quản trị đơn vị, được lập trên cơ sở phù hợp với mục đích cụ thể của Ban Giám đốc hoặc Ban quản trị (ví dụ, lập thông tin tài chính cho mục đích sử dụng nội bộ);
2. Lập báo cáo tài chính định kỳ cho bên thứ ba theo hợp đồng hoặc thỏa thuận khác (ví dụ, báo cáo tài chính cung cấp cho tổ chức tài trợ theo yêu cầu của nhà tài trợ);
3. Để thực hiện các giao dịch, như giao dịch liên quan tới việc thay đổi quyền sở hữu doanh nghiệp hoặc thay đổi cơ cấu tài chính (ví dụ, sáp nhập hoặc mua bán).

**Lợi ích của dịch vụ tổng hợp thông tin tài chính là gì?**

- Kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp có thể không bị quen thuộc (nguy cơ từ sự quen thuộc) với các tài liệu, báo cáo hoặc các thông tin tài chính có chứa đựng các sai sót trọng yếu hoặc thông tin thiếu sót.

- Dịch vụ này mang lại lợi ích khi hỗ trợ cho Ban Giám đốc đưa ra các xét đoán quan trọng hoặc xử lý các vấn đề kỹ thuật.

- Kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp phải báo cáo tất cả các vấn đề mà theo xét đoán chuyên môn của họ là đủ quan trọng đáng để Ban Giám đốc quan tâm.

**3. DỊCH VỤ KIỂM TOÁN**

**Kiểm toán là gì?**

*Theo Alvin A.Aren và James K.Loebbecker*

Kiểm toán là quá trình các chuyên gia độc lập thu thập và đánh giá các bằng chứng về các thông tin có thể định lượng được của một đơn vị cụ thể, nhằm mục đích xác nhận và báo cáo về mức độ phù hợp giữa các thông tin này với các chuẩn mực đã được thiết lập

Chuẩn mực kiểm toán quốc tế yêu cầu kiểm toán viên thực hiện nhiều thủ tục kiểm toán để thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp nhằm đạt được ý kiến với **mức độ đảm bảo cao** nhưng không phải là tuyệt đối.

**Một cuộc kiểm toán thích hợp khi nào?**

- Khi doanh nghiệp có báo cáo tài chính bắt buộc kiểm toán

- Người sử dụng báo cáo tài chính (như nhà đầu tư) yêu cầu mức độ đảm bảo cao từ kiểm toán viên.

- Người sử dụng bên ngoài (như chủ nợ, ngân hàng) hoặc hoàn cảnh (như khi lập báo cáo để bán một hoạt động kinh doanh) yêu cầu một cuộc kiểm toán để cung cấp sự đảm bảo về báo cáo tài chính.

- Doanh nghiệp có nhu cầu kiểm toán toàn bộ báo cáo tài chính

**Lợi ích của một cuộc kiểm toán là gì**

- Kiểm toán tăng cường tính tin cậy của thông tin tài chính được chứa đựng trong báo cáo tài chính.

- Các khiếm khuyết trong kiểm soát nội bộ có thể được phát hiện thông qua việc xem xét các rủi ro kinh doanh, từ đó các đề xuất tương ứng để cải thiện sẽ được cung cấp.

- Các sai sót có thể được phát hiện (kể cả gian lận hay nhầm lẫn), từ đó doanh nghiệp có thể xử lý và sửa đổi các sai sót đó.

- Dịch vụ kiểm toán mang lại sự đảm bảo cao cho người sử dụng thông tin.

- Kết quả kiểm toán thể hiên trên báo cáo kiểm toán có giá trị pháp lý cao.

**DỊCH VỤ SOÁT XÉT( Chuẩn mực 2400, 2410 ban hành kèm thông tư 65/2015/TT-BTC**

**Soát xét là gì**

Kiểm toán viên sẽ phỏng vấn và thực hiện các **thủ tục phân tích nhưng không phải là thủ tục kiểm toán** để đưa ra kết luận về việc liệu báo cáo tài chính có được lập phù hợp với khuôn khổ lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng hay không. Kiểm toán viên thực hiện các thủ tục để thu được sự **đảm bảo có giới hạn** về việc kiểm toán viên có nhận thấy vấn đề gì có thể khiến kiểm toán viên tin rằng báo cáo tài chính bị sai sót trọng yếu không.

**Theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 2400**

1. Khi soát xét báo cáo tài chính, kiểm toán viên đưa ra kết luận nhằm làm tăng độ tin cậy của người sử dụng báo cáo về việc liệu báo cáo tài chính có được lập theo khuôn khổ về lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng hay không. Kết luận của kiểm toán viên dựa trên **sự đảm bảo có giới hạn** mà kiểm toán viên thu thập được*. Báo cáo soát xét phải bao gồm một đoạn trình bày về bản chất của dịch vụ soát xét cũng như cơ sở để người đọc có thể hiểu được kết luận trong báo cáo.*
2. Kiểm toán viên chủ yếu thực hiện việc phỏng vấn và các thủ tục phân tích để thu thập đầy đủ bằng chứng thích hợp, làm cơ sở đưa ra kết luận về tổng thể báo cáo tài chính theo quy định của Chuẩn mực này.
3. Trường hợp kiểm toán viên nhận thấy có vấn đề khiến kiểm toán viên cho rằng báo cáo tài chính có thể có sai sót trọng yếu, kiểm toán viên phải thiết kế và thực hiện các thủ tục bổ sung cần thiết, tùy hoàn cảnh cụ thể, để có thể đưa ra kết luận về báo cáo tài chính theo quy định của Chuẩn mực

**Dịch vụ soát xét thích hợp khi nào?**

- Doanh nghiệp được miễn yêu cầu kiểm toán theo luật định, nhưng người sử dụng, như các cổ đông, yêu cầu một dạng đảm bảo nào đó đối với báo cáo tài chính;

- Dịch vụ này hỗ trợ Ban Giám đốc kiểm tra tình hình kinh doanh nội bộ, khi đó nó đóng vai trò như kiểm soát bổ sung.

- Có thể thu thập sự đảm bảo có giới hạn cho báo cáo tài chính của các đơn vị thành viên nhỏ trong một cuộc kiểm toán tập đoàn.

 - Báo cáo tài chính phải được soát xét để đáp ứng các nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ hợp đồng.

**Lợi ích của dịch vụ soát xét**

- Một cuộc soát xét có thể lập *cho mục đích chuyển đổi thành một cuộc kiểm toán*

- Soát xét báo cáo tài chính hỗ trợ việc huy động vốn hoặc có thể hữu ích để bán một hoạt động kinh doanh hoặc tìm kiếm nhà đầu tư mới.

- Dịch vụ này linh hoạt và đạt được mục tiêu khi kiểm toán viên có thể tập trung thời gian và sự chú ý vào các vấn đề phức tạp của báo cáo tài chính và bản chất hoạt động kinh doanh.

- Kiểm toán viên phải báo cáo tất cả các vấn đề mà theo xét đoán chuyên môn của họ là đủ quan trọng đáng để Ban Giám đốc quan tâm.

Các điểm khác nhau quan trọng giữa dịch vụ kiểm toán, soát xét, tổng hợp thông tin tài chính và thực hiện thủ tục thỏa thuận trước như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Loại dịch vụ** | | | |
| Kiểm toán | Soát xét | Tổng hợp thông tin tài chính | Thực hiện thủ tục thỏa thuận trước |
| **Đảm bảo** | | | |
| Đảm bảo hợp lý | Đảm bảo có giới hạn | Không phải DVĐB | Không phải DVĐB |
| **Các nỗ lực công việc** | | | |
| Đánh giá rủi ro và các thủ tục KiT để xử lý các rủi ro đã xác định | Chủ yếu là phỏng vấn và thủ tục phân tích | Hỗ trợ Ban Giám đốc doanh nghiệp lập thông tin tài chính | Thu thập bằng chứng để chứng minh cho các phát hiện thực tế |
| **Báo cáo** | | | |
| Ý kiến (đảm bảo dạng khẳng định) | Kết luận (đảm bảo dạng phủ định) | Báo cáo thông báo về nội dung của dịch vụ tổng hợp thông tin tài chính và và trò, trách nhiệm của người hành nghề (không phải dịch vụ đảm bảo) | Hạn chế sử dụng báo cáo (báo cáo về các phát hiện thực tế) |

*Tài liệu tham khảo:*

1. Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 4400, 4410, 2400, 2410

# 2. Lựa chọn dịch vụ đúng: So sánh dịch vụ kiểm toán, soát xét, tổng hợp thông tin tài chính và thực hiện thủ tục thỏa thuận trước – Hiệp hội kiểm toán viên dịch từ nguồn IFAC